

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CÁI BÈ
TỈNH TIỀN GIANG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 117/2024/DS-ST

Ngày: 06-5-2024

V/v tranh chấp “Hợp đồng tín dụng”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Vũ

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Văn Cường

2. Ông Huỳnh Văn Minh

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Cao Trần Khắc Huy là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang không tham gia phiên tòa.**

Ngày 06 tháng 5 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cái Bè xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 558/2023/TLST-DS ngày 18 tháng 10 năm 2023 về tranh chấp “Hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 69/2024/QĐXX-ST ngày 11 tháng 3 năm 2024 giữa các đương sự:

1. **Nguyên đơn:** Ngân hàng thương mại cổ phần A

Địa chỉ: số 442 đường NTMK, phường A, quận B, thành phố Hồ Chí Minh

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Đào Văn Q, sinh năm: 1965. Địa chỉ: lầu 8, tòa nhà ACB Tower, số 444A - 446 đường C, phường D, quận E, thành phố Hồ Chí Minh. (Văn bản ủy quyền ngày 22 tháng 4 năm 2024).

2. **Bị đơn:** Anh Nguyễn Thanh T sinh năm: 1986

Địa chỉ: số 234, ấp L, xã K, huyện H, tỉnh Tiền Giang

(Ông Q có mặt, anh T vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 01 tháng 12 năm 2021 và trong quá trình giải quyết vụ án người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần A là ông Đào Văn Q trình bày: Ngày 13 tháng 10 năm 2016 Ngân hàng thương mại cổ phần A (sau đây gọi tắt là ACB) và anh Nguyễn Thanh T có ký Hợp đồng cấp tín dụng trả góp số MC2.CN.671.131016 cho anh T vay số tiền 100.000.000 đồng để tiêu dùng, thời hạn vay là 36 tháng, lãi suất trong hạn là 10%/năm, lãi suất quá hạn là 150% lãi suất trong hạn, lãi suất phạt chậm trả

lãi là 200.000 đồng/tháng. Đến hết thời hạn vay nhưng anh T vẫn chưa trả tiền vay cho ACB. Tính đến ngày xét xử là ngày 06 tháng 5 năm 2024 anh T còn nợ ACB tiền vốn là 38.891.326 đồng, tiền lãi trong hạn là 11.666.667 đồng, lãi quá hạn là 27.013.267, phạt chậm trả lãi là 2.800.000 đồng, tổng cộng là 80.371.260 đồng. Nay ACB yêu cầu anh T trả tổng số tiền 80.371.260 đồng.

Anh Nguyễn Thanh T đã được Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Tiền Giang tổng đạt Thông báo về việc thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng khác nhưng anh T không có văn bản gửi Tòa án thể hiện ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của ACB.

Tại phiên tòa ông Q là người đại diện theo ủy quyền của ACB vẫn giữ nguyên yêu cầu như trên, anh T đã được Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Tiền Giang triệu tập họp lệ nhiều lần nhưng vẫn cố tình vắng mặt không lý do nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt anh T là phù hợp Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền: ACB khởi kiện anh Nguyễn Thanh T về việc vay tiền, anh Tồng cư trú tại ấp L, xã K, huyện H, tỉnh Tiền Giang. Do đó, Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Tiền Giang thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền quy định tại Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ pháp luật: Theo đơn khởi kiện, ACB yêu cầu anh T trả tiền vay theo Hợp đồng cấp tín dụng trả góp nên xác định quan hệ pháp luật là tranh chấp hợp đồng tín dụng theo quy định tại Điều 94 Luật các tổ chức tín dụng và Điều 463 Bộ luật dân sự.

[3] Về nội dung: Giữa ACB và anh Nguyễn Thanh T thực tế có xảy ra quan hệ vay tài sản với nhau được thể hiện qua Hợp đồng cấp tín dụng trả góp số MC2.CN.671.131016 ngày 13 tháng 10 năm 2016 do ACB cung cấp. Hợp đồng cấp tín dụng trả góp có nội dung thể hiện anh T vay ACB số tiền là 100.000.000 đồng. Tính đến ngày xét xử anh T còn nợ ACB tổng số tiền là 80.371.260 đồng, trong đó tiền vốn là 38.891.326 đồng, tiền lãi trong hạn là 11.666.667 đồng, lãi quá hạn là 27.013.267, phạt chậm trả lãi là 2.800.000 đồng. Xét thấy, chứng cứ ACB cung cấp có chữ ký tên của anh T và đại diện ACB, có thể hiện số tiền mà anh T vay và còn nợ ACB như lời trình bày của ông Q. Còn anh T đã được Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Tiền Giang tổng đạt Thông báo về việc thụ lý vụ án và triệu tập họp lệ nhiều lần để giải quyết vụ án nhưng vẫn cố tình vắng mặt không lý do chứng tỏ anh T biết mình có vay và còn nợ ACB tổng số tiền là 80.371.260 đồng đến nay chưa trả. Xét thấy, anh T đã nhận được quyền của mình là nhận tiền vay đầy đủ từ ACB nhưng đến hạn trả nợ theo thỏa thuận thì lại cố tình không thực hiện mặc dù ACB đã nhiều lần nhắc nhở là nhằm kéo dài thời gian làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của ACB. Do đó, cần buộc anh T trả ACB số tiền vốn lãi tổng cộng là

80.371.260 đồng là phù hợp Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng và Điều 466 Bộ luật dân sự.

[4] Về án phí: Anh T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu khởi kiện của ACB được Hội đồng xét xử chấp nhận. ACB không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm do yêu cầu khởi kiện của ACB được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 463, 466 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Điều 35, Điều 39; Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần A (ACB).

1.1 Buộc anh Nguyễn Thanh T phải có nghĩa vụ trả Ngân hàng thương mại cổ phần A số tiền vay vốn lãi tổng cộng là 80.371.260 đồng (tám mươi triệu ba trăm bảy mươi một nghìn hai trăm sáu mươi đồng).

1.2 Kể từ ngày Ngân hàng thương mại cổ phần A có đơn yêu cầu thi hành án nếu anh Nguyễn Thanh T chậm thi hành đối với số tiền trên thì còn phải chịu thêm khoản lãi tính từ ngày 07 tháng 5 năm 2024 theo Hợp đồng cấp tín dụng trả góp số MC2.CN.671.131016 ngày 13 tháng 10 năm 2016.

2. Về án phí:

2.1 Anh Nguyễn Thanh T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 4.018.563 đồng (bốn triệu không trăm mười tám nghìn năm trăm sáu mươi ba đồng).

2.2 Ngân hàng thương mại cổ phần A không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần A 1.641.434 đồng (một triệu sáu trăm bốn mươi một nghìn bốn trăm ba mươi bốn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009779 ngày 22 tháng 3 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự quận B, thành phố Hồ Chí Minh.

3. Về quyền kháng cáo: Ngân hàng thương mại cổ phần A được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm. Anh Nguyễn Thanh T được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi

hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Thanh Vũ

